TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIA LÂM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** **----------**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc** **----------**
Số:253/2024/QĐST-HNGĐ	Gia Lâm, ngày 04 tháng 7 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 145/2024/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2024, giữa:

*** Nguyên đơn**: Chị Trần Như Q, sinh năm 1988.

Nơi cư trú: Thôn A, xã Y, huyện G, thành phố Hà Nội.

*** Bị đơn**: Anh Nguyễn Anh T, sinh năm 1986.

Nơi cư trú: Thôn A, xã Y, huyện G, thành phố Hà Nội.

(Đăng ký kết hôn số 26/2022 ngày 25/4/2022 của UBND xã Y, huyện G, thành phố Hà Nội).

- Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27; điểm 1.1 khoản 1 Mục II " Danh mục án phí" ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Như Q, sinh năm 1988 và anh Nguyễn Anh T, sinh năm 1986.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về con chun*g: Chị Q và anh T cùng xác nhận không có con chung.

2.2. *Về tài sản chung là động sản, bất động sản và các khoản nợ chung:* Chị Q và anh T cùng xác nhận không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

2.3. *Về án phí:* Chị Trần Như Q tự nguyện chịu cả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí chị Q đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004131 ngày 15/5/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện G, thành phố Hà Nội. Hoàn trả chị Trần Như Q số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Viện KSND huyện G;
- Các đương sự;
- UBND xã Y,
huyện G, thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Cồ Khắc Đam